

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026 - 2027
TRƯỜNG THPT BÙI HỮU NGHĨA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDDT ngày tháng năm 2026 của Sở GD&ĐT)

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	UT	KK	ĐXT	Ghi chú
1	08T001	Hứa Bùi Kim Xuân	04/05/2011	x	Trường THCS An Hòa 2								Tuyển thẳng
2	08T002	Lý Nguyễn Gia Hân	22/12/2011	x	Trường PTDTNT THCS và THPT Cần Thơ								Tuyển thẳng
3	08T003	Hồ Nhã Thy	12/09/2009	x	Trường THCS An Thới								Tuyển thẳng
4	08T004	Lý Lan Khánh	29/08/2011	x	Trường PTDTNT THCS và THPT Cần Thơ								Tuyển thẳng
5	08T005	Phạm Trọng Bách	14/09/2011		Trường THCS An Thới								Tuyển thẳng
6	08T006	Phạm Hoàng Thanh Phong	31/01/2011		Trường THCS An Thới								Tuyển thẳng
7	08T007	Tô Anh Thư	12/08/2009	x	Trường THCS An Thới								Tuyển thẳng
8	08T008	Nguyễn Đức An	28/10/2011		Trường THCS An Thới								Tuyển thẳng
9	010410	Trương Kim Long	24/02/2011		Trường THCS Trà An	9,00	9,30	9,70				28,00	Trúng tuyển
10	080503	Nguyễn Hoàng Phúc	29/06/2011		Trường THCS An Thới	8,25	9,50	10				27,75	Trúng tuyển
11	080216	Ngô Tuấn Hùng	28/11/2011		Trường THCS Trà An	8,50	9,50	9,35				27,35	Trúng tuyển
12	080302	Huỳnh Gia Kiệt	13/07/2011		Trường THCS Trà An	8,75	8,75	9,85				27,35	Trúng tuyển
13	080410	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	17/04/2011	x	Trường THCS An Khánh	8,00	9,50	9,85				27,35	Trúng tuyển
14	080721	Trần Tấn Vinh	26/05/2011		Trường THCS An Hòa 1	8,75	8,75	9,85				27,35	Trúng tuyển
15	080375	Nguyễn Ái My	04/11/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	8,75	8,55	10				27,30	Trúng tuyển
16	080139	Bùi Thiện Đạt	25/05/2011		Trường THCS Long Hòa	8,50	9,30	9,45				27,25	Trúng tuyển
17	080433	Lê Nguyễn Ánh Ngọc	14/11/2011	x	Trường THCS Trà An	8,50	9,50	9,25				27,25	Trúng tuyển
18	080159	Dương Kiều Nhật Hạ	15/01/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,00	9,50	9,60				27,10	Trúng tuyển
19	080092	Lê Nguyễn Ánh Châu	14/11/2011	x	Trường THCS Trà An	9,00	8,80	9,20				27,00	Trúng tuyển
20	080221	Nguyễn Đức Huy	13/10/2011		Trường THCS An Thới	8,25	9,05	9,60				26,90	Trúng tuyển
21	080586	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	02/11/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	8,30	9,10			1,0	26,90	Trúng tuyển
22	010245	La Quốc Hùng	06/04/2011		Trường THCS An Thới	7,50	9,50	9,85				26,85	Trúng tuyển
23	010127	Lê Hoàng Huân Chương	02/09/2011		Trường THCS Long Hòa	7,25	9,50	10				26,75	Trúng tuyển
24	080090	Nguyễn Ngọc Minh Châu	19/12/2011	x	Trường THCS Trà An	8,50	8,50	9,70				26,70	Trúng tuyển
25	080279	Đặng Lâm Đăng Khoa	30/06/2011		Trường THCS An Hòa 1	8,00	8,75	8,45			1,5	26,70	Trúng tuyển
26	080608	Phạm Hoàng Thông	22/08/2011		Trường THCS An Thới	7,75	9,50	9,45				26,70	Trúng tuyển
27	080127	Trần Thái Bích Duyên	17/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,50	8,55	9,60				26,65	Trúng tuyển
28	080371	Nguyễn Quang Minh	23/10/2011		Trường THCS An Thới	8,00	9,00	9,60				26,60	Trúng tuyển
29	080531	Bùi Trần Minh Phương	04/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,50	8,75	9,35				26,60	Trúng tuyển
30	080080	Nguyễn Lê Hải Bình	04/08/2011		Trường THCS Trà An	9,25	7,75	9,50				26,50	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
31	080306	Nguyễn Tuấn Kiệt	07/02/2011		Trường THCS Long Hòa	8,50	8,50	9,50				26,50	Trúng tuyển
32	080183	Trần Thanh Hậu	22/09/2011		Trường THCS Long Tuyền	8,00	9,10	9,35				26,45	Trúng tuyển
33	080428	Lê Hoàng Khánh Ngọc	29/05/2011	x	Trường THCS Long Hòa	9,00	9,25	8,20				26,45	Trúng tuyển
34	080648	Nguyễn Văn Tiến	25/04/2011		Trường THCS An Thới	7,75	9,00	9,70				26,45	Trúng tuyển
35	010515	Ngũ Kim Ngọc	01/04/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,75	9,30	9,35				26,40	Trúng tuyển
36	080307	Trương Tuấn Kiệt	24/07/2011		Trường THCS An Thới	8,75	7,80	9,85				26,40	Trúng tuyển
37	080054	Hồ Quỳnh Anh	20/04/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	8,00	9,85				26,35	Trúng tuyển
38	080634	Nguyễn Phan Thanh Thủy	17/09/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	8,50	8,00	9,85				26,35	Trúng tuyển
39	080754	Mai Như Ý	18/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,25	9,35		1,0		26,35	Trúng tuyển
40	080017	Nguyễn Đức Anh	21/09/2011		Trường THCS An Thới	7,75	9,50	9,05				26,30	Trúng tuyển
41	080140	Nguyễn Tiến Đạt	12/03/2011		Trường THCS An Thới	8,25	8,75	9,30				26,30	Trúng tuyển
42	080338	Nguyễn Thủy Linh	12/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	8,80	9,25				26,30	Trúng tuyển
43	080386	Trần Hữu Nhật Nam	25/10/2011		Trường THCS Trà An	7,50	9,50	9,30				26,30	Trúng tuyển
44	080660	Nguyễn Bảo Trân	23/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	9,00	7,60	9,70				26,30	Trúng tuyển
45	080135	Lê Hoàng Minh Đạt	26/10/2011		Trường THCS An Thới	7,50	8,25	9,50			1,0	26,25	Trúng tuyển
46	080088	Vưu Lê Hải Châu	11/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,25	9,20		1,0		26,20	Trúng tuyển
47	080203	Huỳnh Vương Kim Hoàng	07/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	9,25	8,70		1,0		26,20	Trúng tuyển
48	080326	Trần Bội Linh	15/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	8,75	8,20		1,0		26,20	Trúng tuyển
49	080592	Trần Ngọc Anh Thi	06/10/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	8,75	9,45				26,20	Trúng tuyển
50	080663	Đỗ Ngọc Trân	05/02/2011	x	Trường THCS Trà An	8,75	8,60	8,85				26,20	Trúng tuyển
51	080520	Lê Hồ Ngọc Phương	21/04/2011	x	Trường THCS An Thới	8,25	8,85	9,05				26,15	Trúng tuyển
52	010457	Phan Gia Mỹ	16/06/2009	x	Trường THCS Long Tuyền	7,50	9,50	9,10				26,10	Trúng tuyển
53	080041	Thái Ngọc Trâm Anh	16/07/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	8,50	9,35				26,10	Trúng tuyển
54	080509	Đỗ Minh Phúc	28/11/2011		Trường THCS An Thới	7,50	9,50	9,10				26,10	Trúng tuyển
55	080651	Phan Thanh Tính	30/05/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,50	9,50	9,10				26,10	Trúng tuyển
56	080204	Bùi Xuân Hoàng	10/03/2011		Trường THCS An Thới	8,50	8,10	9,45				26,05	Trúng tuyển
57	080738	Nguyễn Thảo Vy	04/10/2011	x	Trường THCS An Thới	8,75	9,25	8,05				26,05	Trúng tuyển
58	080374	Nguyễn Võ Tuấn Minh	13/08/2011		Trường THCS An Thới	6,50	9,50	10				26,00	Trúng tuyển
59	080513	Trịnh Trần Gia Phúc	12/10/2011		Trường THCS Trà An	8,25	8,25	9,50				26,00	Trúng tuyển
60	080678	Nguyễn Đông Triết	04/01/2011		Trường THCS Long Tuyền	8,00	9,00	9,00				26,00	Trúng tuyển
61	080256	Nguyễn Trường Khang	16/07/2011		Trường THCS Trà An	7,00	9,50	9,45				25,95	Trúng tuyển
62	080133	Nguyễn Minh Đăng	12/09/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,25	9,30	9,35				25,90	Trúng tuyển
63	080191	Lê Trọng Hiếu	20/06/2011		Trường THCS An Thới	7,25	9,25	9,40				25,90	Trúng tuyển
64	080547	Nguyễn Thị Kim Quyền	25/06/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	7,80	9,85				25,90	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
65	080091	Nguyễn Ngọc Minh Châu	30/09/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	8,80	9,05				25,85	Trúng tuyển
66	080482	Bùi Tấn Phát	25/10/2011		Trường THCS An Khánh	7,50	9,25	9,10				25,85	Trúng tuyển
67	080517	Nguyễn Ái Phương	29/09/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	8,80	9,05				25,85	Trúng tuyển
68	080568	Tổng Thế Tân	01/06/2011		Trường THCS An Thới	8,25	8,05	8,55		1,0		25,85	Trúng tuyển
69	080688	Lê Trần Thanh Trúc	13/04/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	8,75	9,10				25,85	Trúng tuyển
70	080163	Huỳnh Gia Hân	01/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,25	8,00	9,50		1,0		25,75	Trúng tuyển
71	080035	Trần Ngọc Anh	18/11/2011	x	Trường THCS Trà An	8,50	8,25	8,95				25,70	Trúng tuyển
72	080066	Phạm Gia Bảo	26/09/2011		Trường THCS Trà An	8,50	7,60	9,60				25,70	Trúng tuyển
73	080625	Nguyễn Ngọc Minh Thư	03/02/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	9,00	8,45				25,70	Trúng tuyển
74	080353	Trương Bảo Luân	29/09/2011		Trường THCS An Thới	7,75	8,05	9,85				25,65	Trúng tuyển
75	080432	Lê Minh Ngọc	04/11/2011		Trường THCS Trà An	6,50	9,80	9,35				25,65	Trúng tuyển
76	010931	Võ Mai Chấn Vũ	28/05/2011		Trường THCS Long Hòa	6,50	9,25	9,85				25,60	Trúng tuyển
77	080578	Trần Ngọc Đan Thanh	17/08/2011	x	Trường THCS Long Hòa	8,50	9,25	7,85				25,60	Trúng tuyển
78	080612	Lê Anh Thư	26/11/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	7,85	9,25				25,60	Trúng tuyển
79	080064	Bùi Gia Bảo	20/05/2011		Trường THCS Trà An	8,25	9,00	8,30				25,55	Trúng tuyển
80	080299	Vũ Minh Khôi	03/09/2011		Trường THCS An Thới	8,25	8,25	9,05				25,55	Trúng tuyển
81	080065	Hồ Gia Bảo	08/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,50	7,80	9,20				25,50	Trúng tuyển
82	080116	Đoàn Nguyễn Ánh Dương	18/08/2011	x	Trường THCS Trà An	7,50	8,75	9,25				25,50	Trúng tuyển
83	080264	Cao Phương Khánh	03/03/2011	x	Trường THCS Trà An	7,00	8,75	9,75				25,50	Trúng tuyển
84	080320	Nguyễn Trần Ngọc Lam	26/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	8,75	9,50				25,50	Trúng tuyển
85	080737	Tạ Phương Vy	01/09/2011	x	Trường THCS Long Hòa	7,75	8,05	9,70				25,50	Trúng tuyển
86	080294	Nguyễn Minh Khôi	04/07/2011		Trường THCS An Thới	8,50	7,75	9,20				25,45	Trúng tuyển
87	080355	Bùi Khánh Ly	15/03/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	9,00	8,20				25,45	Trúng tuyển
88	080409	Mai Thảo Ngân	23/06/2011	x	Trường THCS An Khánh	8,25	8,10	9,10				25,45	Trúng tuyển
89	080675	Nguyễn Minh Trí	23/07/2011		Trường THCS An Thới	7,50	8,50	9,45				25,45	Trúng tuyển
90	080742	Nguyễn Trần Khánh Vy	27/07/2011	x	Trường THCS Trà An	7,25	8,75	9,45				25,45	Trúng tuyển
91	010001	Nguyễn Ngọc Khả Ái	08/11/2011	x	Trường THCS An Thới	6,00	9,55	9,85				25,40	Trúng tuyển
92	080613	Tô Anh Thư	23/07/2011	x	Trường THCS An Thới	8,25	7,80	9,35				25,40	Trúng tuyển
93	080673	Bùi Minh Trí	23/10/2011		Trường THCS An Thới	7,75	8,35	9,30				25,40	Trúng tuyển
94	010162	Phan Đăng	10/12/2011		Trường THCS An Thới	7,25	9,30	8,80				25,35	Trúng tuyển
95	010615	Sầm Trường Phát	24/03/2011		Trường THCS An Thới	7,50	9,00	7,85		1,0		25,35	Trúng tuyển
96	080155	Bùi Nguyễn Quỳnh Giang	10/03/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	8,50	8,85				25,35	Trúng tuyển
97	080380	Nguyễn Thảo My	17/09/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	8,75	9,35				25,35	Trúng tuyển
98	080399	Võ Ngọc Ngân	20/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,75	9,10				25,35	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
99	080393	Hà Huỳnh Khánh Ngân	28/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	9,50	8,80				25,30	Trúng tuyển
100	080559	Đặng Quang Sáng	16/03/2011		Trường THCS Trà An	7,75	8,75	8,80				25,30	Trúng tuyển
101	080752	Nguyễn Ngọc Như Ý	11/06/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,00	9,25	9,05				25,30	Trúng tuyển
102	080228	Trần Nhật Huy	11/08/2011		Trường THCS An Thới	6,75	9,05	9,45				25,25	Trúng tuyển
103	080229	Nguyễn Nhật Gia Huy	09/01/2011		Trường THCS An Thới	8,25	9,50	7,50				25,25	Trúng tuyển
104	080636	Văn Thị Thu Thủy	02/02/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,50	8,30	9,45				25,25	Trúng tuyển
105	080650	Phạm Trọng Tín	17/03/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	8,25	9,45				25,20	Trúng tuyển
106	080726	Nguyễn Hoàng Thúy Vy	28/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,00	9,45				25,20	Trúng tuyển
107	010199	Phạm Minh Gia Hân	10/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,05	9,60				25,15	Trúng tuyển
108	010235	Nguyễn Thị Ánh Hồng	08/08/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	9,00	7,20	8,95				25,15	Trúng tuyển
109	080089	Lưu Ngọc Châu	11/08/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	7,05	8,60		1,0		25,15	Trúng tuyển
110	080108	Nguyễn Ngọc Diệp	23/02/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	7,80	9,35				25,15	Trúng tuyển
111	080145	Thái Hoàng Gia Định	29/03/2011		Trường THCS Trà An	8,00	8,30	8,85				25,15	Trúng tuyển
112	080305	Trương Quốc Kiệt	21/04/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,25	8,05		8,85			25,15	Trúng tuyển
113	080370	Chu Quang Minh	30/03/2011		Trường THCS Lê Lợi	7,25	9,30	8,60				25,15	Trúng tuyển
114	080711	Phan Lê Phương Uyên	05/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,05	9,60				25,15	Trúng tuyển
115	080741	Võ Trần Hạo Vy	22/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,05	9,35				25,15	Trúng tuyển
116	010623	Nguyễn Vũ Phong	11/09/2011		Trường THCS An Thới	7,50	9,00	8,60				25,10	Trúng tuyển
117	080079	Nguyễn Huy Bình	14/10/2011		Trường THCS Long Hòa	7,00	8,55	9,55				25,10	Trúng tuyển
118	080136	Nguyễn Tấn Đạt	17/02/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,75	9,00	8,35				25,10	Trúng tuyển
119	080397	Nguyễn Ngọc Ngân	10/09/2011	x	Trường THCS Giai Xuân	7,25	8,80	9,00				25,05	Trúng tuyển
120	080546	Trương Thảo Quyên	03/06/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,25	8,55	9,25				25,05	Trúng tuyển
121	080234	Đặng Quang Huy	31/08/2011		Trường THCS An Thới	8,16	9,50	7,35				25,01	Trúng tuyển
122	010922	Nguyễn Lê Hoàng Vinh	13/04/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,00	9,05	8,95				25,00	Trúng tuyển
123	080028	Ngô Lâm Quỳnh Anh	02/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,05	9,45				25,00	Trúng tuyển
124	080057	Phan Thị Mai Anh	15/01/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,55	9,70				25,00	Trúng tuyển
125	080470	Trần Ngọc Khánh Như	25/07/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	8,30	9,45				25,00	Trúng tuyển
126	080545	Võ Ngọc Phương Quyên	14/02/2011	x	Trường THCS Trà An	7,25	8,75	9,00				25,00	Trúng tuyển
127	080657	Phan Thủy Trâm	26/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,50	7,80	8,70				25,00	Trúng tuyển
128	080758	Lâm Kim Yến	29/05/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,75	7,55	9,70				25,00	Trúng tuyển
129	080138	Nguyễn Thành Đạt	18/04/2011		Trường THCS Trà An	8,00	8,00	8,95				24,95	Trúng tuyển
130	080550	Lâm Nguyễn Như Quỳnh	10/04/2011	x	Trường THCS Trà An	7,50	8,60	7,85		1,0		24,95	Trúng tuyển
131	080362	Trần Giang Minh	09/09/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	8,25	8,65				24,90	Trúng tuyển
132	080321	Lê Trúc Lam	01/08/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,50	8,80	8,55				24,85	Trúng tuyển
133	080378	Nguyễn Ngọc Phú Mỹ	10/05/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	7,15	9,20				24,85	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	ƯT	KK	ĐXT	Ghi chú
134	080607	Đỗ Nguyễn Nhã Thơ	20/04/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	8,00	8,85				24,85	Trúng tuyển
135	080027	Trịnh Kim Anh	30/09/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	7,80	8,75				24,80	Trúng tuyển
136	080166	Phạm Gia Hân	09/09/2011	x	Trường THCS Trà An	7,75	7,80	9,25				24,80	Trúng tuyển
137	080334	Nguyễn Ngọc Yến Linh	04/09/2011	x	Trường THCS Trà An	7,00	9,00	8,80				24,80	Trúng tuyển
138	010143	Lê Tiến Dũng	26/07/2011		Trường THCS An Thới	7,75	9,00	8,00				24,75	Trúng tuyển
139	080147	Võ Trí Đô	03/08/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,75	7,55	8,45				24,75	Trúng tuyển
140	080158	Nguyễn Võ Lâm Giang	27/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,05	9,20				24,75	Trúng tuyển
141	080148	Nguyễn Quan Khả Đồng	20/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	6,60	9,35		1,0		24,70	Trúng tuyển
142	080219	Huỳnh Bảo Gia Huy	10/02/2011		Trường THCS An Thới	8,00	8,50	8,20				24,70	Trúng tuyển
143	080352	Lê Tuấn Thiên Long	10/11/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,50	8,60	8,60				24,70	Trúng tuyển
144	080557	Trần Trúc Quỳnh	25/05/2011	x	Trường THCS Lương Thế Vĩnh	6,75	7,25	9,70		1,0		24,70	Trúng tuyển
145	080600	Lê Hoàng Thịnh	23/06/2011		Trường THCS Chu Văn An	7,50	7,10	9,10		1,0		24,70	Trúng tuyển
146	080759	Hồ Ngọc Yến	27/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	7,75	8,70				24,70	Trúng tuyển
147	080502	Nguyễn Hoàng Phúc	20/01/2011		Trường THCS Long Hòa	7,50	8,80	8,35				24,65	Trúng tuyển
148	010655	Trần Nam Phương	13/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	7,35	9,00				24,60	Trúng tuyển
149	080724	Huỳnh Dương Nhã Vy	14/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,00	9,60				24,60	Trúng tuyển
150	080068	Trương Gia Bảo	12/12/2011		Trường THCS An Thới	8,00	7,10	9,45				24,55	Trúng tuyển
151	080282	Huỳnh Nguyễn Đăng Khoa	12/10/2011		Trường THCS An Thới	7,75	7,55	9,25				24,55	Trúng tuyển
152	080360	Nguyễn Bình Minh	24/09/2011		Trường THCS An Hòa 1	7,00	8,75	8,80				24,55	Trúng tuyển
153	080497	Trần Xuân Phú	16/12/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	8,00	8,50	8,05				24,55	Trúng tuyển
154	010667	Nguyễn Hoàng Quân	12/03/2011		Trường THCS An Thới	7,50	7,80	9,20				24,50	Trúng tuyển
155	080109	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	23/10/2011	x	Trường THCS Trà An	7,75	7,80	8,95				24,50	Trúng tuyển
156	080270	Lê Đức Khiêm	04/10/2011		Trường THCS Trà An	7,00	9,30	8,20				24,50	Trúng tuyển
157	080501	Hồ Gia Phúc	23/05/2011		Trường THCS An Thới	7,50	7,55	9,45				24,50	Trúng tuyển
158	080614	Trần Anh Thư	11/10/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	6,75	8,50	9,25				24,50	Trúng tuyển
159	010845	Phạm Võ Mỹ Trân	06/04/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,25	9,20				24,45	Trúng tuyển
160	080541	Nguyễn Minh Quý	29/11/2011		Trường THCS An Thới	7,75	8,30	8,40				24,45	Trúng tuyển
161	080736	Huỳnh Phạm Khánh Vy	06/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	8,55	8,65				24,45	Trúng tuyển
162	010642	Châu Minh Phúc	07/10/2011		Trường THCS Trà An	8,00	7,80	8,60				24,40	Trúng tuyển
163	010961	Võ Hoàng Yến	20/09/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	9,00	7,35	8,05				24,40	Trúng tuyển
164	080167	Lê Hoàng Khả Hân	07/10/2011	x	Trường THCS An Thới	6,25	8,80	9,35				24,40	Trúng tuyển
165	080534	Ngô Anh Quân	21/08/2011		Trường THCS An Thới	7,25	7,30	9,85				24,40	Trúng tuyển
166	080700	Phạm Gia Tuệ	19/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	9,30		8,10			24,40	Trúng tuyển
167	010807	Nguyễn Hà Thủy Tiên	16/09/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,50	7,55	9,30				24,35	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
168	080058	Phạm Thị Phương Anh	28/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	7,35	9,75				24,35	Trúng tuyển
169	080424	Ngô Thành Nghiệp	24/10/2011		Trường THCS Trà An	8,75	8,00	7,60				24,35	Trúng tuyển
170	080596	Võ Lê Thiện	06/11/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,75	8,25	8,35				24,35	Trúng tuyển
171	080005	Nguyễn Thái An	28/07/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,35	8,45				24,30	Trúng tuyển
172	080519	Nguyễn Đông Phương	01/10/2011	x	Trường THCS Trần Hưng Đạo	8,00	6,60	9,70				24,30	Trúng tuyển
173	080689	Nguyễn Trần Thủy Trúc	03/05/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	7,50	7,30	9,50				24,30	Trúng tuyển
174	080719	Trần Phú Vinh	11/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,75	8,35	9,20				24,30	Trúng tuyển
175	080093	Vương Nguyễn Hoàng Châu	29/06/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	8,50	8,80	6,95				24,25	Trúng tuyển
176	080195	Đỗ Thị Ngọc Hoa	27/12/2011	x	Trường THCS Long Hòa	6,75	8,80	8,70				24,25	Trúng tuyển
177	080425	Đoàn Bảo Ngọc	13/06/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	7,85	7,40		1,0		24,25	Trúng tuyển
178	080110	Đặng Hoàng Dinh	30/03/2011		Trường THCS Long Xuyên	7,00	8,75	8,45				24,20	Trúng tuyển
179	080311	Đặng Thiên Kim	13/03/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	6,95	9,75				24,20	Trúng tuyển
180	080364	Nguyễn Hoàng Minh	12/04/2011		Trường THCS Long Xuyên	7,25	9,25	7,70				24,20	Trúng tuyển
181	080398	Trần Ngọc Ngân	25/06/2011	x	Trường THCS Long Xuyên	7,50	7,05	9,60				24,15	Trúng tuyển
182	080605	Mai Quốc Thịnh	19/08/2011		Trường THCS An Thới	8,00	7,60	8,55				24,15	Trúng tuyển
183	080611	Lê Anh Thư	03/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,05	9,10				24,15	Trúng tuyển
184	080662	Nguyễn Huỳnh Mỹ Trần	30/03/2011	x	Trường THCS Long Hòa	8,25	8,05	7,85				24,15	Trúng tuyển
185	080725	Võ Hà Phương Vy	29/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,55	8,10				24,15	Trúng tuyển
186	080171	Nguyễn Ngọc Phương Hân	26/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,05	8,30				24,10	Trúng tuyển
187	080246	Nguyễn Hoàng Khải	20/03/2011		Trường THCS Trà An	7,00	8,55	8,55				24,10	Trúng tuyển
188	080276	Lê Đăng Khoa	25/05/2011		Trường THCS An Thới	6,25	9,25	8,60				24,10	Trúng tuyển
189	080328	Lâm Gia Linh	25/09/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	7,25	9,35		1,0		24,10	Trúng tuyển
190	080441	Nguyễn Tú Ngọc	04/05/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	7,30	8,80				24,10	Trúng tuyển
191	080451	Âu Quang Nhân	08/11/2011		Trường THCS An Thới	7,25	8,05	8,80				24,10	Trúng tuyển
192	080524	Trần Mai Phương	17/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,00	7,15	8,95				24,10	Trúng tuyển
193	080019	Nguyễn Hoàng Hải Anh	22/03/2011		Trường THCS An Thới	6,91	8,00	9,15				24,06	Trúng tuyển
194	080426	Lâm Bảo Ngọc	28/04/2011	x	Trường THCS An Thới	8,75	7,10	8,20				24,05	Trúng tuyển
195	080295	Nguyễn Minh Khôi	14/09/2011		Trường THCS Thới Bình	7,16	8,05	8,80				24,01	Trúng tuyển
196	010818	Huỳnh Trung Tín	01/04/2011		Trường THCS An Thới	6,50	9,25	8,25				24,00	Trúng tuyển
197	080075	Trịnh Quốc Bảo	27/08/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	8,50	6,60	7,90		1,0		24,00	Trúng tuyển
198	080341	Nguyễn Minh Lộc	02/01/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,25	6,90	8,85				24,00	Trúng tuyển
199	080405	Vũ Nguyễn Kim Ngân	17/08/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	7,30	8,20				24,00	Trúng tuyển
200	080457	Cao Bảo Nhi	21/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,25	7,55	9,20				24,00	Trúng tuyển
201	080214	Quan Quốc Hùng	24/04/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,00	6,60	8,35		1,0		23,95	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
202	080391	Lê Đường Ngọc Ngân	19/09/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	8,25	7,45				23,95	Trúng tuyển
203	080620	Đặng Huỳnh Minh Thư	08/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,50	8,45				23,95	Trúng tuyển
204	080630	Hoàng Hoài Thương	04/10/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,50	7,75	7,70				23,95	Trúng tuyển
205	080644	Lê Minh Tiến	02/04/2011		Trường THCS Long Hòa	8,00	8,50	7,45				23,95	Trúng tuyển
206	080056	Tạ Quỳnh Anh	15/03/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,30	8,85				23,90	Trúng tuyển
207	080099	Nguyễn Trần Mỹ Chi	17/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	6,70	9,45				23,90	Trúng tuyển
208	080168	Đặng Lâm Gia Hân	01/05/2011	x	Trường THCS An Thới	6,50	8,30	9,10				23,90	Trúng tuyển
209	080240	Lê Thanh Huy	25/09/2011		Trường THCS An Thới	7,75	8,55	7,60				23,90	Trúng tuyển
210	080332	Trần Mai Linh	01/04/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,05	8,10				23,90	Trúng tuyển
211	080422	Trần Vũ Nhân Nghĩa	06/10/2011		Trường THCS An Thới	7,00	7,30	9,60				23,90	Trúng tuyển
212	080717	Huỳnh Nhất Vinh	11/03/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,75	8,75	7,40				23,90	Trúng tuyển
213	010486	Huỳnh Thanh Ngân	04/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	6,85	9,50				23,85	Trúng tuyển
214	080101	Lê Hùng Cường	09/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,00	7,40	9,45				23,85	Trúng tuyển
215	080251	Huỳnh Nguyên Khang	23/10/2011		Trường THCS An Thới	6,25	8,25	9,35				23,85	Trúng tuyển
216	080569	Nguyễn Anh Thái	12/11/2011		Trường THCS An Thới	6,50	8,75	8,60				23,85	Trúng tuyển
217	080633	Lê Nguyễn Minh Thủy	12/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,65	8,45				23,85	Trúng tuyển
218	080635	Nguyễn Phương Thúy	19/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	7,10	9,50				23,85	Trúng tuyển
219	080653	Nguyễn Minh Toàn	26/10/2011		Trường THCS Trà An	7,58	7,80	8,45				23,83	Trúng tuyển
220	080040	Lê Ngọc Phương Anh	02/07/2011	x	Trường THCS Trà An	6,66	8,05	9,10				23,81	Trúng tuyển
221	080115	Đinh Lâm Khánh Dương	31/07/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,60	8,70				23,80	Trúng tuyển
222	080208	Quách Gia Hưng	16/02/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	6,55	8,75		1,0		23,80	Trúng tuyển
223	080095	Thạch Kim Chi	28/09/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,00	7,75		1,0		23,75	Trúng tuyển
224	080134	Hồng Gia Đạt	14/06/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,00	7,80	7,95		1,0		23,75	Trúng tuyển
225	080180	Hồ Khánh Hào	03/12/2011		Trường THCS An Thới	7,25	6,65	9,85				23,75	Trúng tuyển
226	080287	Võ Anh Khôi	17/09/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,00	8,80	7,95				23,75	Trúng tuyển
227	080421	Lê Văn Nghĩa	19/06/2011		Trường THCS Long Hòa	8,25	8,80	5,70		1,0		23,75	Trúng tuyển
228	080463	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	16/03/2011	x	Trường THCS Thới Bình	7,75	7,30	8,70				23,75	Trúng tuyển
229	080484	Nguyễn Tấn Phát	14/03/2011		Trường THCS An Thới	7,00	8,05	8,70				23,75	Trúng tuyển
230	010852	Nguyễn Hiếu Triết	10/07/2011		Trường THCS An Hòa 2	6,00	9,10	8,60				23,70	Trúng tuyển
231	080032	Nguyễn Minh Anh	26/04/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,50	7,25	8,95				23,70	Trúng tuyển
232	080117	Nguyễn Trần Ánh Dương	16/03/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	7,80	7,90				23,70	Trúng tuyển
233	080241	Trần Vũ Huy	18/10/2011		Trường THCS An Thới	6,75	8,75	8,20				23,70	Trúng tuyển
234	080400	Nguyễn Ngọc Bích Ngân	18/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	8,00	9,20				23,70	Trúng tuyển
235	080015	Lê Diệu Anh	04/01/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	6,83	9,00	7,85				23,68	Trúng tuyển
236	080646	Mai Nguyễn Ngọc Tiên	17/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,80	8,10				23,65	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
237	080238	Phan Tấn Huy	25/04/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	6,40	9,70				23,60	Trúng tuyển
238	080293	Nguyễn Hoàng Khôi	23/04/2011		Trường THCS Long Hòa	6,50	9,55	7,55				23,60	Trúng tuyển
239	080423	Châu Nguyễn Gia Nghiêm	22/02/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,50	7,55	8,55				23,60	Trúng tuyển
240	080740	Nguyễn Thị Yến Vy	05/08/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	8,25	8,05	7,30				23,60	Trúng tuyển
241	010006	Nguyễn Hoàng Bảo An	20/03/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	8,50	8,05		7,00			23,55	Trúng tuyển
242	080031	Nguyễn Minh Anh	19/05/2011		Trường THCS Trà An	7,25	7,85	8,45				23,55	Trúng tuyển
243	080038	Phan Ngọc Lan Anh	11/01/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	6,75	9,30				23,55	Trúng tuyển
244	080126	Tô Ngọc Duyên	13/09/2011	x	Trường THCS Trà An	7,75	7,25	8,55				23,55	Trúng tuyển
245	080130	Nguyễn Ngọc Linh Đan	28/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,75	8,60	7,20				23,55	Trúng tuyển
246	080132	Trần Hồng Minh Đăng	11/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	7,20	8,85				23,55	Trúng tuyển
247	080173	Lê Bùi Nguyệt Hằng	16/11/2011	x	Trường THCS Trà An	7,50	7,75	8,30				23,55	Trúng tuyển
248	080316	Trần Hồ Văn Lam	10/12/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,25	7,85	8,45				23,55	Trúng tuyển
249	080329	Lê Hoàng Khánh Linh	13/11/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	6,65	8,65				23,55	Trúng tuyển
250	010733	Võ Phương Thanh	01/06/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	8,00	7,55		7,95			23,50	Trúng tuyển
251	080030	Huỳnh Minh Anh	11/07/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,80	7,95				23,50	Trúng tuyển
252	080292	Nguyễn Hoàng Khôi	08/05/2011		Trường THCS An Thới	7,00	7,55	8,95				23,50	Trúng tuyển
253	080377	Lê Ngọc Khả My	01/11/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	6,50	8,55	8,45				23,50	Trúng tuyển
254	080392	Nguyễn Hoàng Thảo Ngân	23/11/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,75	7,15	8,60				23,50	Trúng tuyển
255	010012	Huỳnh Nguyễn Thúy An	24/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,16	7,85	8,45				23,46	Trúng tuyển
256	010106	Tiền Ngọc Sơn Ca	17/08/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	6,25	8,25	8,95				23,45	Trúng tuyển
257	080478	Cao Hồng Phát	18/06/2011		Trường THCS Long Hòa	7,50	9,25	6,70				23,45	Trúng tuyển
258	080638	Nguyễn Bảo Thy	13/07/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,50	7,95				23,45	Trúng tuyển
259	080686	Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc	03/03/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,75	8,60	7,10				23,45	Trúng tuyển
260	080285	Khúc Tài Khoa	04/11/2011		Trường THCS An Thới	8,50	7,15	7,75				23,40	Trúng tuyển
261	080436	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	14/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,20	8,45				23,40	Trúng tuyển
262	080715	Nguyễn Trần Nhã Uyên	18/01/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	8,30	7,10				23,40	Trúng tuyển
263	080739	Nguyễn Thị Hiếu Vy	12/04/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,50	8,10	7,80				23,40	Trúng tuyển
264	080045	Trần Nguyễn Văn Anh	10/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,25	8,10				23,35	Trúng tuyển
265	080052	Trần Phương Anh	07/07/2011	x	Trường THCS Trà An	8,75	7,55	7,05				23,35	Trúng tuyển
266	080142	Quách Tiến Đạt	15/06/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,00	7,05	9,30				23,35	Trúng tuyển
267	080445	Phùng Mỹ Nguyên	12/12/2011	x	Trường THCS An Thới	8,50	6,55	8,30				23,35	Trúng tuyển
268	080710	Nguyễn Võ Đức Uy	11/07/2011		Trường THCS An Thới	6,50	7,65	9,20				23,35	Trúng tuyển
269	080728	Đặng Lê Khánh Vy	22/08/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	8,05	7,05				23,35	Trúng tuyển
270	080408	Nguyễn Thái Kim Ngân	17/11/2011	x	Trường THCS An Thới	8,25	8,50	6,55				23,30	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
271	080488	Lê Hiến Phong	31/07/2011		Trường THCS Trà An	7,75	7,10	8,45				23,30	Trúng tuyển
272	080672	Nguyễn Công Trí	11/11/2011		Trường THCS An Thới	7,50	8,05	7,75				23,30	Trúng tuyển
273	010107	Tiền Ngọc Xuân Ca	17/08/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	8,25	6,85	8,15				23,25	Trúng tuyển
274	080190	Lê Như Hiếu	03/08/2011		Trường THCS Trà An	7,50	7,25	8,50				23,25	Trúng tuyển
275	080226	Phan Ngô Trọng Huy	21/07/2011		Trường THCS Trà An	8,30	8,05	6,90				23,25	Trúng tuyển
276	080431	Bùi Lê Khánh Ngọc	16/09/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,00	5,80	9,45				23,25	Trúng tuyển
277	080523	Nguyễn Khắc Huy Phương	10/11/2011		Trường THCS An Thới	6,75	7,15	9,35				23,25	Trúng tuyển
278	080624	Huỳnh Ngọc Anh Thư	22/11/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,00	7,80	8,45				23,25	Trúng tuyển
279	010466	Nguyễn Hoàng Nam	28/05/2011		Trường THCS Trà An	7,50	6,85	8,85				23,20	Trúng tuyển
280	080042	Nguyễn Ngọc Trúc Anh	21/04/2011	x	Trường THCS Trà An	7,00	8,00	8,20				23,20	Trúng tuyển
281	080440	Nguyễn Trần Minh Ngọc	13/04/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	8,25	7,25	7,70				23,20	Trúng tuyển
282	080623	Nguyễn Minh Thư	31/07/2011	x	Trường THCS Trà An	7,00	9,00	7,20				23,20	Trúng tuyển
283	080729	Trần Ngô Phương Vy	25/12/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	8,00	8,20				23,20	Trúng tuyển
284	080735	Hoàng Nguyễn Yến Vy	18/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,50	7,60	8,10				23,20	Trúng tuyển
285	080747	Dương Huỳnh Như Ý	12/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	6,60		8,35			23,20	Trúng tuyển
286	080024	Trần Hùng Anh	29/11/2011		Trường THCS An Thới	5,50	8,60	9,05				23,15	Trúng tuyển
287	080096	Chu Nguyễn Diệp Chi	15/01/2011	x	Trường THCS An Thới	6,50	7,60	9,05				23,15	Trúng tuyển
288	080193	Đào Xuân Hiếu	03/05/2011		Trường THCS An Thới	6,25	8,05	8,85				23,15	Trúng tuyển
289	080244	Phạm Thị Minh Huyền	19/04/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,20	8,45				23,15	Trúng tuyển
290	080331	Trần Lê Phương Linh	20/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	7,80	8,85				23,15	Trúng tuyển
291	080476	Châu Gia Phát	12/12/2011		Trường THCS An Thới	7,25	7,30	8,60				23,15	Trúng tuyển
292	080585	Lâm Hồng Phương Thảo	22/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,25	7,55	7,35				23,15	Trúng tuyển
293	080150	Khuru Minh Đức	25/10/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,00	6,90	9,20				23,10	Trúng tuyển
294	080489	Trần Phú	25/10/2011		Trường THCS An Thới	7,00	7,80	8,30				23,10	Trúng tuyển
295	080493	Võ Quan Phú	20/11/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,50	7,25	8,35				23,10	Trúng tuyển
296	080594	Lê Chính Thiện	13/11/2011		Trường THCS Trà An	6,00	8,35	8,75				23,10	Trúng tuyển
297	080694	Võ Dư Tấn Tú	25/04/2011		Trường THCS An Hòa 1	7,25	7,40	8,45				23,10	Trúng tuyển
298	080697	Nguyễn Anh Tuấn	16/01/2011		Trường THCS Trà An	7,50	6,90	8,70				23,10	Trúng tuyển
299	010083	Dương Đình Bách	30/05/2011		Trường THCS An Thới	6,50	7,30	9,25				23,05	Trúng tuyển
300	080269	Lê Đăng Khiêm	06/04/2011		Trường THCS Long Tuyền	5,25	8,50	9,30				23,05	Trúng tuyển
301	080324	Nguyễn Ngọc Pha Lê	04/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	7,75	8,05				23,05	Trúng tuyển
302	080359	Nguyễn Đức Mạnh	16/12/2011		Trường THCS An Thới	8,25	7,50	7,30				23,05	Trúng tuyển
303	080361	Lưu Danh Quang Minh	09/10/2011		Trường THCS An Thới	6,50	8,75	7,80				23,05	Trúng tuyển
304	080372	Nguyễn Tuệ Minh	29/05/2011	x	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	6,25	7,60	9,20				23,05	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
305	080438	Phan Thị Tú Ngọc	10/09/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	7,80		8,25			23,05	Trúng tuyển
306	080125	Lê Trần Anh Duy	22/04/2011		Trường THCS Long Hòa	6,25	9,25	7,50				23,00	Trúng tuyển
307	080196	Trần Thị Xuân Hoa	03/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,55	7,95				23,00	Trúng tuyển
308	080215	Trần Thành Hưng	07/06/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,00	7,00	9,00				23,00	Trúng tuyển
309	080404	Trần Nguyễn Kim Ngân	11/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	7,30	7,95				23,00	Trúng tuyển
310	080556	Đoàn Trúc Quỳnh	13/06/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	7,75	7,20	8,05				23,00	Trúng tuyển
311	080560	Phùng Tấn Sang	29/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,00	6,40	8,60				23,00	Trúng tuyển
312	010796	Đặng Trần Thị Thanh Thủy	25/12/2011	x	Trường THCS Trà An	7,25	8,75	6,95				22,95	Trúng tuyển
313	080194	Nguyễn Hoàng Gia Hòa	19/06/2011		Trường THCS An Thới	5,50	8,85	8,60				22,95	Trúng tuyển
314	080223	Võ Khắc Huy	25/06/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,75	7,15	8,05				22,95	Trúng tuyển
315	080342	Phạm Minh Lộc	17/01/2011		Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	7,75	7,10	7,10		1,0		22,95	Trúng tuyển
316	080389	Nguyễn Hoàng Phương Nga	31/10/2011	x	Trường THCS An Thới	5,25	8,25	9,45				22,95	Trúng tuyển
317	080461	Đặng Lê Ái Nhi	15/11/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	7,10	8,60				22,95	Trúng tuyển
318	080261	Trương Nam Khánh	30/10/2011		Trường THCS An Thới	5,50	8,30	9,10				22,90	Trúng tuyển
319	080348	Nguyễn Huỳnh Long	20/04/2011		Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	7,75	7,65	7,50				22,90	Trúng tuyển
320	080464	Đoàn Nguyễn Yến Nhi	23/03/2011	x	Trường THCS Thới Bình	7,75	6,80	8,35				22,90	Trúng tuyển
321	080211	Lê Mạnh Hùng	21/10/2011		Trường THCS An Thới	6,00	8,30	8,55				22,85	Trúng tuyển
322	080333	Đinh Ngọc Phương Linh	23/09/2011	x	Trường THCS An Thới	8,25	6,85	7,75				22,85	Trúng tuyển
323	080532	Nguyễn Tuệ Phương	29/09/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	8,05	7,05				22,85	Trúng tuyển
324	080639	Huỳnh Khánh Thy	08/05/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	7,50	7,85	7,50				22,85	Trúng tuyển
325	080670	Nguyễn Thị Thiên Trang	28/12/2011	x	Trường THCS Lương Thế Vinh	7,75	9,25	5,85				22,85	Trúng tuyển
326	080671	Bùi Thùy Trang	22/09/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	6,15	8,70				22,85	Trúng tuyển
327	080072	Hồ Nguyễn Gia Bảo	09/04/2011		Trường THCS An Thới	8,50	7,10	7,20				22,80	Trúng tuyển
328	080555	Tạ Thị Phương Quỳnh	12/11/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	6,60	8,45				22,80	Trúng tuyển
329	010208	Hà Nguyễn Bảo Hân	17/06/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	7,75	7,05	7,95				22,75	Trúng tuyển
330	080209	Trần Gia Hưng	20/12/2011		Trường THCS An Hòa 2	6,50	7,60	8,65				22,75	Trúng tuyển
331	080395	Phạm Kim Ngân	22/07/2011	x	Trường THCS Trà An	6,75	7,05	8,95				22,75	Trúng tuyển
332	080514	Nguyễn Kim Phụng	11/07/2011	x	Trường THCS Chu Văn An	7,00	7,80	6,95		1,0		22,75	Trúng tuyển
333	080010	Lê Trường An	02/02/2011		Trường THCS An Thới	6,25	8,75	7,70				22,70	Trúng tuyển
334	080083	Nguyễn Ngô Nguyệt Cát	26/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	7,25	8,45				22,70	Trúng tuyển
335	080152	Trần Hồng Gấm	12/03/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	8,75	6,80	7,15				22,70	Trúng tuyển
336	080207	Nguyễn Gia Hưng	13/06/2011		Trường THCS Long Hòa	6,75	7,85	8,10				22,70	Trúng tuyển
337	080260	Bùi Minh Khánh	24/08/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,75	7,10	8,85				22,70	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
338	080271	Lê Anh Khoa	08/10/2011		Trường THCS An Hòa 1	5,75	7,25	9,70				22,70	Trúng tuyển
339	080609	Nguyễn Quốc Minh Thông	16/11/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	6,75	8,60		7,35			22,70	Trúng tuyển
340	010367	Đinh Nhã Kỳ	22/03/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	7,30	7,35				22,65	Trúng tuyển
341	010618	Phạm Phương Phi	10/05/2011	x	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	8,00	6,65	8,00				22,65	Trúng tuyển
342	080006	Nguyễn Thị Bồi An	18/05/2011	x	Trường THCS An Thới	6,00	6,80	9,85				22,65	Trúng tuyển
343	080309	Mai Nguyễn Thuyền Kim	11/12/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,00	6,70	7,95				22,65	Trúng tuyển
344	080340	Tăng Bảo Lộc	07/06/2011		Trường THCS An Thới	7,25	5,30	9,10		1,0		22,65	Trúng tuyển
345	080412	Lâm Bảo Nghi	05/03/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	8,30	6,35				22,65	Trúng tuyển
346	080494	Huỳnh Tấn Phú	30/05/2011		Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	7,00	7,35	8,30				22,65	Trúng tuyển
347	080558	Nguyễn Lâm Sang	09/11/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,50	7,60	7,55				22,65	Trúng tuyển
348	080572	Huỳnh Quốc Thái	17/05/2011		Trường THCS An Thới	8,00	6,95	6,70		1,0		22,65	Trúng tuyển
349	080603	Phạm Phúc Thịnh	27/07/2011		Trường THCS An Thới	5,75	7,85	9,05				22,65	Trúng tuyển
350	080301	Huỳnh Anh Kiệt	14/10/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,75	7,30	7,55				22,60	Trúng tuyển
351	080323	Phạm Hùng Lân	26/11/2011		Trường THCS An Thới	6,25	8,25	8,10				22,60	Trúng tuyển
352	080418	Tăng Danh Nghĩa	10/07/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,25	7,80	7,55				22,60	Trúng tuyển
353	080474	Phạm Thị Ngọc Nhung	20/03/2011	x	Trường THCS Thới An Đông	7,25	6,05	9,30				22,60	Trúng tuyển
354	080641	Lê Nguyễn Minh Thy	04/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,25	6,65	8,70				22,60	Trúng tuyển
355	080677	Bùi Trần Đức Trí	22/09/2011		Trường THCS An Khánh	8,25	7,75	6,60				22,60	Trúng tuyển
356	080231	Nguyễn Phúc Huy	08/03/2011		Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	7,41	7,35	7,80				22,56	Trúng tuyển
357	080049	Nguyễn Phan Trọng Anh	09/07/2011		Trường THCS An Thới	6,50	8,00	8,05				22,55	Trúng tuyển
358	080213	Nguyễn Phúc Hưng	12/06/2011		Trường THCS An Thới	7,50	6,85	8,20				22,55	Trúng tuyển
359	080379	Ung Nguyễn Hà My	30/01/2011	x	Trường THCS Trà An	8,50	5,75	8,30				22,55	Trúng tuyển
360	080406	Lê Nguyễn Ngọc Ngân	26/09/2011	x	Trường THCS An Thới	8,25	6,90	7,40				22,55	Trúng tuyển
361	080416	Huỳnh Khánh Nghi	15/12/2011	x	Trường THCS An Thới	6,75	7,35	8,45				22,55	Trúng tuyển
362	080490	Phạm Đình Thiên Phú	24/12/2011		Trường THCS An Thới	6,75	7,80	8,00				22,55	Trúng tuyển
363	080617	Nguyễn Hoàng Quỳnh Thư	13/10/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	6,50	6,60	9,45				22,55	Trúng tuyển
364	080137	Lê Thành Đạt	12/04/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,50	7,80	8,20				22,50	Trúng tuyển
365	080169	Bùi Ngọc Gia Hân	06/12/2011	x	Trường THCS An Thới	6,75	8,80	6,95				22,50	Trúng tuyển
366	080222	Đỗ Gia Huy	06/04/2011		Trường THCS An Thới	7,00	8,10	7,40				22,50	Trúng tuyển
367	080310	Trần Thái Thiên Kim	09/02/2011	x	Trường THCS Thới An Đông	7,00	7,55	7,95				22,50	Trúng tuyển
368	080394	Lê Khánh Ngân	03/03/2011	x	Trường THCS Trà An	6,75	7,95	7,80				22,50	Trúng tuyển
369	080396	Nguyễn Ngọc Ngân	14/08/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	7,75	8,05	6,70				22,50	Trúng tuyển
370	080429	Đặng Kim Bảo Ngọc	28/04/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,50	8,30	6,70				22,50	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
371	080447	Nguyễn Thị Thanh Nhã	25/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,75	8,05	7,70				22,50	Trúng tuyển
372	080480	Trần Minh Phát	18/07/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,25	8,05	7,20				22,50	Trúng tuyển
373	080602	Nguyễn Ngọc Thịnh	20/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,25	7,65	7,60				22,50	Trúng tuyển
374	010544	Huỳnh Lữ Khôi Nguyên	11/10/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,50	5,95	9,00				22,45	Trúng tuyển
375	080050	Hà Phương Anh	12/05/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	7,75	6,80	7,90				22,45	Trúng tuyển
376	080459	Lê Đỗ Lan Nhi	24/05/2011	x	Trường THCS An Thới	6,25	7,50	8,70				22,45	Trúng tuyển
377	080286	Huỳnh Anh Khôi	11/04/2011		Trường THCS An Thới	7,25	5,55	9,60				22,40	Trúng tuyển
378	080414	Lương Gia Nghi	04/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	7,60	8,30				22,40	Trúng tuyển
379	080658	Hà Bảo Trân	04/09/2011	x	Trường THCS Chu Văn An	7,75	6,45	8,20				22,40	Trúng tuyển
380	080668	Đào Nguyễn Hà Trang	23/05/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	7,30	8,10				22,40	Trúng tuyển
381	080656	Lê Trần Thanh Trà	20/10/2011	x	Trường THCS An Thới	6,91	8,05	7,40				22,36	Trúng tuyển
382	080564	Văn Hoài Tâm	04/03/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,75	7,05	7,55				22,35	Trúng tuyển
383	080682	Lê Đức Trọng	19/11/2011		Trường THCS Thới Bình	8,00	6,35	8,00				22,35	Trúng tuyển
384	010525	Trần Như Khánh Ngọc	17/07/2011	x	Trường THCS An Thới	6,75	6,70	8,85				22,30	Trúng tuyển
385	080014	Trần Diệp Trâm Anh	05/10/2011	x	Trường THCS An Thới	5,25	7,85	9,20				22,30	Trúng tuyển
386	080074	Phạm Quốc Bảo	20/07/2011		Trường THCS Trà An	7,00	7,30	8,00				22,30	Trúng tuyển
387	080104	Trịnh Thành Danh	17/07/2011		Trường THCS An Thới	6,50	7,60	8,20				22,30	Trúng tuyển
388	080141	Nguyễn Tiến Đạt	25/04/2011		Trường THCS An Thới	7,25	6,10	7,95		1,0		22,30	Trúng tuyển
389	080201	Nguyễn Huy Hoàng	13/07/2011		Trường THCS An Thới	6,50	7,35	8,45				22,30	Trúng tuyển
390	080750	Hoàng Lê Như Ý	26/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,25	7,75	7,30				22,30	Trúng tuyển
391	080273	Nguyễn Anh Khoa	16/08/2011		Trường THCS An Thới	6,25	6,80	9,20				22,25	Trúng tuyển
392	080289	Nguyễn Đăng Khôi	30/11/2011		Trường THCS Long Tuyền	7,50	7,00	7,75				22,25	Trúng tuyển
393	080469	Hồ Huỳnh Quỳnh Như	01/11/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,75	6,40	8,10				22,25	Trúng tuyển
394	080483	Lương Tấn Phát	14/07/2011		Trường THCS An Thới	7,00	7,30	7,95				22,25	Trúng tuyển
395	010448	Trần Nguyễn Anh Minh	04/09/2011		Trường THCS An Thới	7,00	6,35	7,85		1,0		22,20	Trúng tuyển
396	080322	Huỳnh Tường Lam	20/04/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	5,95	9,00				22,20	Trúng tuyển
397	080330	Phạm Hoàng Thảo Linh	10/10/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,75	5,75	8,70				22,20	Trúng tuyển
398	010731	Nguyễn Phước Thành	20/08/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	7,00	8,55		6,60			22,15	Trúng tuyển
399	080291	Nguyễn Gia Khôi	10/12/2011		Trường THCS An Thới	6,75	8,10	7,30				22,15	Trúng tuyển
400	080298	Trần Minh Khôi	09/08/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,75	7,30	8,10				22,15	Trúng tuyển
401	080561	Ngô Trung Sơn	22/10/2011		Trường THCS An Thới	8,00	6,30	7,85				22,15	Trúng tuyển
402	080730	Trần Ngọc Khánh Vy	05/04/2011	x	Trường THCS Thới Bình	9,25	5,30	7,60				22,15	Trúng tuyển
403	010147	Nguyễn Anh Duy	22/11/2011		Trường THCS An Hòa 1	6,75	6,90	8,45				22,10	Trúng tuyển
404	010259	Dương Khánh Huy	13/01/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,00	8,05	9,05				22,10	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
405	080046	Trần Như Quỳnh Anh	16/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	7,80	7,30				22,10	Trúng tuyển
406	080192	Ngô Việt Hiếu	26/06/2011		Trường THCS An Hòa 1	6,75	5,75	9,60				22,10	Trúng tuyển
407	080272	Lưu Anh Khoa	26/07/2011		Trường THCS Lương Thế Vinh	5,75	7,85	8,50				22,10	Trúng tuyển
408	080315	Đoàn Phạm Gia Lạc	12/10/2011		Trường THCS An Thới	6,25	8,05	7,80				22,10	Trúng tuyển
409	080475	Nguyễn Duy Phát	11/02/2011		Trường THCS An Thới	7,50	6,40	8,20				22,10	Trúng tuyển
410	080567	Trần Thị Mỹ Tâm	18/04/2011	x	Trường THCS Long Hòa	8,00	6,85	7,25				22,10	Trúng tuyển
411	080575	Đỗ Công Thành	29/10/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,25	6,85	8,00				22,10	Trúng tuyển
412	080665	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	01/01/2011	x	Trường THCS Trần Hưng Đạo	8,25	8,55	5,30				22,10	Trúng tuyển
413	080105	Từ Trúc Diễm	29/11/2011	x	Trường THCS An Thới	6,25	7,05	8,75				22,05	Trúng tuyển
414	080344	Trương Quang Lộc	08/09/2011		Trường THCS An Thới	7,50	7,00	7,55				22,05	Trúng tuyển
415	080415	Nguyễn Gia Nghị	20/08/2011		Trường THCS An Thới	7,25	7,10	7,70				22,05	Trúng tuyển
416	080525	Trần Ngọc Khánh Phương	13/08/2011	x	Trường THCS An Thới	6,50	6,40	9,15				22,05	Trúng tuyển
417	080606	Trương Tiến Thịnh	03/10/2011		Trường THCS An Thới	7,25	6,60	8,20				22,05	Trúng tuyển
418	010260	Lý Minh Huy	07/01/2011		Trường THCS An Khánh	8,00	7,50	6,50				22,00	Trúng tuyển
419	080067	Phan Gia Bảo	19/10/2011		Trường THCS An Thới	7,00	6,20	8,80				22,00	Trúng tuyển
420	080175	Bùi Thị Ngọc Hằng	31/03/2011	x	Trường THCS Trà An	7,50	6,65	7,85				22,00	Trúng tuyển
421	080283	Trần Phan Duy Khoa	10/05/2011		Trường THCS Long Hòa	6,50	6,65	8,85				22,00	Trúng tuyển
422	080420	Nguyễn Trọng Nghĩa	27/05/2011		Trường THCS Long Hòa	6,25	7,15	8,60				22,00	Trúng tuyển
423	080443	Lâm Hoàng Nhật Nguyên	23/01/2011		Trường THCS Trà An	6,75	6,50	8,75				22,00	Trúng tuyển
424	080528	Phạm Thị Kiều Phương	10/03/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,55	6,95				22,00	Trúng tuyển
425	080573	Từ Đại Thắng	10/04/2011		Trường THCS Long Tuyền	6,25	7,55	8,20				22,00	Trúng tuyển
426	080661	Trịnh Bảo Trân	17/02/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,50	7,30	6,20		1,0		22,00	Trúng tuyển
427	080713	Lê Phương Uyên	08/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	7,80	7,20				22,00	Trúng tuyển
428	080029	Đỗ Minh Anh	19/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,35	7,10				21,95	Trúng tuyển
429	080239	Nguyễn Thái Gia Huy	17/08/2011		Trường THCS Trà An	7,50	8,75	5,70				21,95	Trúng tuyển
430	080255	Quách Trọng Khang	18/03/2011		Trường THCS An Thới	6,25	7,15	8,55				21,95	Trúng tuyển
431	080277	Lê Đăng Khoa	22/01/2011		Trường THCS Long Hòa	6,50	8,00	7,45				21,95	Trúng tuyển
432	080553	Lê Như Quỳnh	14/04/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,50	6,25	8,20				21,95	Trúng tuyển
433	080610	Đỗ Anh Thư	03/09/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,00	7,10	7,85				21,95	Trúng tuyển
434	080762	Nguyễn Phi Yên	28/06/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,25	7,20	7,50				21,95	Trúng tuyển
435	080764	Lê Thị Kim Yên	25/11/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,00	6,75	7,20				21,95	Trúng tuyển
436	080004	Nguyễn Ngọc Bảo An	13/11/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	8,05	6,85				21,90	Trúng tuyển
437	080114	Mai Tiến Dũng	24/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	7,35	7,05				21,90	Trúng tuyển
438	080471	Lâm Nguyễn Huỳnh Như	07/08/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Diễm	7,75	8,25	5,90				21,90	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
439	080540	Hà Anh Quốc	16/07/2011		Trường THCS An Khánh	6,25	7,55	8,10				21,90	Trúng tuyển
440	080704	Hoàng Ngọc Cát Tường	28/03/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	6,95	6,95				21,90	Trúng tuyển
441	010737	Phan Thị Nguyệt Thanh	21/05/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	7,75	7,30	6,80				21,85	Trúng tuyển
442	080382	Huỳnh Đông Nam	25/12/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,50	6,55	7,80		1,0		21,85	Trúng tuyển
443	080481	Lê Phạm Minh Phát	29/06/2011		Trường THCS An Hòa 1	7,25	5,45	9,15				21,85	Trúng tuyển
444	080543	Triệu Minh Quyền	07/04/2011		Trường THCS An Thới	8,00	7,15	6,70				21,85	Trúng tuyển
445	080659	Nguyễn Bảo Trân	05/04/2011	x	Trường THCS Trà An	8,25	6,50	7,10				21,85	Trúng tuyển
446	080161	Nguyễn Thu Hà	15/11/2011	x	Trường THCS Trà An	7,75	6,85	7,20				21,80	Trúng tuyển
447	080637	Nguyễn Xuân Thủy	18/05/2011	x	Trường THCS Long Hòa	8,00	6,45	7,35				21,80	Trúng tuyển
448	080124	Nguyễn Thị Thúy Duy	03/06/2011	x	Trường THCS Long Hòa	6,00	8,30	7,45				21,75	Trúng tuyển
449	080253	Trần Phúc Khang	23/07/2011		Trường THCS Long Tuyền	6,50	7,55	7,70				21,75	Trúng tuyển
450	080335	Mai Nguyễn Hoàng Linh	29/01/2011		Trường THCS Thới An Đông	6,25	8,05	7,45				21,75	Trúng tuyển
451	080383	Lê Hoàng Nam	09/04/2011		Trường THCS An Thới	5,75	7,15	8,85				21,75	Trúng tuyển
452	080538	Trần Trung Quân	01/11/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,75	8,05	5,95				21,75	Trúng tuyển
453	080544	Nguyễn Ngọc Mỹ Quyền	02/12/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	7,25	7,10	7,40				21,75	Trúng tuyển
454	080696	Son Phước Tú	01/12/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	8,25	7,05	6,45				21,75	Trúng tuyển
455	080156	Trần Nguyễn Trường Giang	23/02/2011		Trường THCS An Thới	6,75	7,55	7,40				21,70	Trúng tuyển
456	080281	Dương Nguyên Khoa	23/02/2011		Trường THCS An Thới	7,50	7,75	6,45				21,70	Trúng tuyển
457	080347	Phạm Duy Long	18/06/2011		Trường THCS Trà An	7,75	7,55	6,40				21,70	Trúng tuyển
458	080369	Lê Phan Hoàng Minh	23/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,00	7,60	8,10				21,70	Trúng tuyển
459	080565	Nguyễn Ngọc Tâm	19/08/2011	x	Trường THCS An Thới	8,00	6,35	7,35				21,70	Trúng tuyển
460	080579	Trần Ngọc Thiên Thanh	18/02/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	8,75	6,40	6,55				21,70	Trúng tuyển
461	080185	Âu Gia Hiền	27/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	5,45	8,95				21,65	Trúng tuyển
462	080224	Lý Khánh Huy	14/11/2011		Trường THCS An Thới	6,00	8,05	7,60				21,65	Trúng tuyển
463	080257	Nguyễn Tuấn Khang	01/03/2011		Trường THCS Thới Bình	6,75	8,10	6,80				21,65	Trúng tuyển
464	080008	Nguyễn Thúy An	08/11/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,50	6,65	7,45				21,60	Trúng tuyển
465	080120	Huỳnh Hải Duy	14/07/2011		Trường THCS Long Tuyền	6,50	8,05	7,05				21,60	Trúng tuyển
466	080121	Đặng Phước Duy	07/11/2011		Trường THCS An Thới	6,00	7,65	7,95				21,60	Trúng tuyển
467	080343	Hồ Nguyễn Minh Lộc	28/09/2011		Trường THCS Trà An	6,50	8,55	6,55				21,60	Trúng tuyển
468	080354	Nhan Minh Luân	04/07/2011		Trường THCS An Thới	7,25	7,05	7,30				21,60	Trúng tuyển
469	080703	Đặng Cát Tường	29/10/2011	x	Trường THCS An Thới	6,50	6,65	8,45				21,60	Trúng tuyển
470	080465	Lâm Thanh Nhi	28/07/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	8,50	6,05				21,55	Trúng tuyển
471	080699	Phan Nguyên Tuấn	10/01/2011		Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	8,25	6,50	6,80				21,55	Trúng tuyển
472	080009	Võ Thủy An	19/12/2011	x	Trường THCS Long Tuyền	5,83	7,75	7,95				21,53	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
473	080278	Nguyễn Đăng Khoa	29/08/2011		Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	6,75	6,65	8,10				21,50	Trúng tuyển
474	080059	Dương Thùy Anh	10/04/2011	x	Trường THCS An Thới	6,75	7,30	7,40				21,45	Trúng tuyển
475	080151	Vũ Tiến Đức	06/02/2011		Trường THCS An Hòa 1	6,75	7,75	6,95				21,45	Trúng tuyển
476	080247	Trần Tường Khải	25/11/2011		Trường THCS An Hòa 2	5,50	6,70	9,25				21,45	Trúng tuyển
477	080297	Phạm Minh Khôi	11/11/2011		Trường THCS An Khánh	8,00	6,65	6,80				21,45	Trúng tuyển
478	080551	Đỗ Như Quỳnh	31/01/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,75	7,75	5,95				21,45	Trúng tuyển
479	080102	Hoàng Phú Cường	12/10/2011		Trường THCS An Thới	7,50	5,95	7,95				21,40	Trúng tuyển
480	080181	Phạm Quốc Hào	07/12/2011		Trường THCS An Thới	7,25	6,20	7,95				21,40	Trúng tuyển
481	080284	Võ Phan Duy Khoa	02/12/2011		Trường THCS Bình Thủy	8,25	7,35	5,80				21,40	Trúng tuyển
482	080511	Trần Nguyễn Toàn Phúc	22/01/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	6,00	5,95	9,45				21,40	Trúng tuyển
483	080597	Ngô Phước Thiện	07/09/2011		Trường THCS An Thới	6,25	7,10	8,05				21,40	Trúng tuyển
484	080037	Nguyễn Ngọc Lan Anh	07/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,25	6,50	7,60				21,35	Trúng tuyển
485	080590	Phạm Thanh Thảo	13/02/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,00	6,65	6,70				21,35	Trúng tuyển
486	080685	Nguyễn Văn Trọng	06/01/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,00	8,00	6,35				21,35	Trúng tuyển
487	080413	Lê Gia Nghi	04/10/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	7,00	6,60	7,70				21,30	Trúng tuyển
488	080288	Nguyễn Duy Khôi	17/07/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	7,05	6,70				21,25	Trúng tuyển
489	080439	Huỳnh Thùy Khánh Ngọc	11/03/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	8,10	5,65				21,25	Trúng tuyển
490	080460	Lâm Hiếu Nhi	02/04/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	6,80	7,45				21,25	Trúng tuyển
491	080718	Nguyễn Phan Thê Vinh	14/09/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,00	7,05	7,20				21,25	Trúng tuyển
492	080053	Nguyễn Quế Anh	20/11/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	6,50	7,70				21,20	Trúng tuyển
493	080129	Trần Đoàn Minh Đại	21/07/2011		Trường THCS An Thới	7,50	6,90	5,80		1,0		21,20	Trúng tuyển
494	080318	Trương Nguyễn Phương Lam	12/06/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	6,75	6,05	8,40				21,20	Trúng tuyển
495	080604	Lý Phước Thịnh	11/01/2011		Trường THCS An Hòa 2	6,50	6,10	7,60		1,0		21,20	Trúng tuyển
496	080085	Nguyễn Bảo Châu	10/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	7,25	6,90				21,15	Trúng tuyển
497	080131	Bùi Hoàng Đăng	13/08/2011		Trường THCS Trà An	7,50	6,80	6,85				21,15	Trúng tuyển
498	080631	Nguyễn Hoài Thương	08/08/2011	x	Trường THCS Trà An	7,50	6,95	6,70				21,15	Trúng tuyển
499	080733	Nghiêm Nguyễn Khả Vy	15/11/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	7,50	7,30	6,35				21,15	Trúng tuyển
500	080051	Lê Phương Anh	12/10/2011	x	Trường THCS An Thới	8,25	7,50	5,35				21,10	Trúng tuyển
501	080073	Nguyễn Quốc Bảo	18/07/2011		Trường THCS An Thới	7,25	6,90	6,95				21,10	Trúng tuyển
502	080086	Trần Bảo Châu	07/11/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	8,50	6,25	6,35				21,10	Trúng tuyển
503	080144	Bùi Quốc Điền	20/10/2011		Trường THCS An Hòa 1	7,25	7,20	6,65				21,10	Trúng tuyển
504	080007	Trần Thị Minh An	28/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	6,10	7,95				21,05	Trúng tuyển
505	080313	Lê Quốc Kỳ	25/05/2011		Trường THCS Long Hòa	5,25	7,80	8,00				21,05	Trúng tuyển
506	080456	Nguyễn Minh Nhật	07/04/2011		Trường THCS An Thới	7,00	6,90	7,15				21,05	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
507	080479	Lê Minh Phát	03/06/2011		Trường THCS An Thới	6,50	6,70	7,85				21,05	Trúng tuyển
508	080507	Nguyễn Hữu Phúc	06/06/2011		Trường THCS An Hòa 2	5,75	8,05	7,25				21,05	Trúng tuyển
509	080536	Trần Đỗ Quân	29/01/2011		Trường THCS An Thới	6,50	5,75	8,80				21,05	Trúng tuyển
510	080589	Võ Phương Thảo	08/12/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	6,60	7,45				21,05	Trúng tuyển
511	080595	Phạm Hoàng Thiện	30/08/2011		Trường THCS An Hòa 2	7,00	6,85	7,20				21,05	Trúng tuyển
512	080026	Nguyễn Khắc Tâm Anh	30/12/2011	x	Trường THCS An Thới	6,75	7,30	6,95				21,00	Trúng tuyển
513	080304	Lê Quốc Kiệt	17/04/2011		Trường THCS Long Hòa	7,25	7,80	5,95				21,00	Trúng tuyển
514	080498	Nguyễn Xuân Gia Phú	11/11/2011		Phổ thông Việt Mỹ	6,75	6,40	7,85				21,00	Trúng tuyển
515	080013	Lê Diệp Anh	17/03/2011	x	Trường THCS An Thới	6,00	5,95	9,00				20,95	Trúng tuyển
516	080033	Trịnh Minh Anh	26/09/2011	x	Trường THCS An Khánh	7,00	7,70	6,25				20,95	Trúng tuyển
517	080212	Trần Nguyễn Phúc Hưng	24/03/2011		Trường THCS Chu Văn An	7,50	7,40	6,05				20,95	Trúng tuyển
518	080296	Phạm Minh Khôi	18/09/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,50	5,15	8,30				20,95	Trúng tuyển
519	080319	Nguyễn Trần Diệu Lam	21/08/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	7,75	6,95	6,25				20,95	Trúng tuyển
520	080487	Nguyễn Hoàng Phi	09/05/2011		Trường THCS An Thới	6,75	6,00	8,20				20,95	Trúng tuyển
521	080070	Nguyễn Mai Bảo Bảo	20/01/2011		Trường THCS An Thới	6,25	6,80	7,85				20,90	Trúng tuyển
522	080106	Huỳnh Ngọc Diệp	08/02/2011	x	Trường THCS An Thới	5,75	7,10	8,05				20,90	Trúng tuyển
523	080154	Nguyễn Lê Khánh Giang	19/01/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	5,55	7,60				20,90	Trúng tuyển
524	080367	Huỳnh Nguyễn Nhật Minh	24/05/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,50	8,30	6,10				20,90	Trúng tuyển
525	080468	Nguyễn Xuân Nhi	27/01/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,75	7,50	6,65				20,90	Trúng tuyển
526	080628	Nguyễn Hồng Thuận	13/12/2011		Trường THCS An Thới	6,00	7,60	7,30				20,90	Trúng tuyển
527	080701	Trần Hoàng Tùng	30/06/2011		Trường THCS An Hòa 1	5,75	5,85	9,30				20,90	Trúng tuyển
528	080036	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	22/02/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	7,75	6,25	6,85				20,85	Trúng tuyển
529	080182	Bùi Trần Thế Hào	07/07/2011		Trường THCS An Hòa 2	5,50	6,75	8,60				20,85	Trúng tuyển
530	080450	Võ Hữu Nhân	11/05/2011		Trường THCS An Thới	8,00	6,20	6,65				20,85	Trúng tuyển
531	080552	Đồng Như Quỳnh	25/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,35	5,95				20,80	Trúng tuyển
532	080619	Phan Huỳnh Anh Thư	01/06/2011	x	Trường THCS An Khánh	6,75	6,50	7,55				20,80	Trúng tuyển
533	080621	Lý Huỳnh Phương Thư	12/03/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	6,65	7,15				20,80	Trúng tuyển
534	010956	Lê Trần Như Ý	25/02/2011	x	Trường THCS Giai Xuân	8,25	6,80	5,70				20,75	Trúng tuyển
535	080248	Đỗ Chí Khang	04/05/2011		Trường THCS An Thới	5,75	6,65	8,35				20,75	Trúng tuyển
536	080473	Đào Phạm Trang Nhung	28/12/2011	x	Trường THCS An Thới	6,75	7,30	6,70				20,75	Trúng tuyển
537	080165	Phạm Gia Hân	28/01/2011	x	Trường THCS An Thới	6,50	6,50	7,70				20,70	Trúng tuyển
538	080230	Lê Nhựt Quang Huy	05/12/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,00	5,55	9,15				20,70	Trúng tuyển
539	080350	Lê Quốc Long	06/05/2011		Trường THCS An Lạc	7,75	6,25	5,70		1,0		20,70	Trúng tuyển
540	080652	Nguyễn Toàn	03/09/2011		Trường THCS An Thới	5,00	6,10	9,60				20,70	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U.T	KK	ĐXT	Ghi chú
541	080674	Đặng Minh Trí	01/12/2011		Trường THCS Trà An	8,50	8,05	4,15				20,70	Trúng tuyển
542	080727	Nguyễn Lâm Khánh Vy	07/11/2011	x	Trường THCS Long Xuyên	6,50	7,85	6,35				20,70	Trúng tuyển
543	080358	Ngô Tuệ Mẫn	23/08/2011	x	Trường THCS An Hòa 1	8,75	5,90	6,00				20,65	Trúng tuyển
544	080363	Đinh Hoàng Minh	28/10/2011		Trường THCS Trà An	6,25	7,10	7,30				20,65	Trúng tuyển
545	080642	Phạm Đoàn Tiến	10/10/2011		Trường THCS Trà An	7,00	7,75	5,90				20,65	Trúng tuyển
546	080275	Trương Anh Khoa	30/03/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,00	6,65	8,95				20,60	Trúng tuyển
547	080588	Đặng Phương Thảo	14/05/2011	x	Trường THCS Long Xuyên	8,25	6,05	6,30				20,60	Trúng tuyển
548	080563	Nguyễn Đỗ Thanh Tâm	05/06/2011	x	Trường THCS An Thới	7,50	7,20	5,85				20,55	Trúng tuyển
549	080649	Phạm Xuân Tiến	30/04/2011		Trường THCS Trà An	8,00	7,35	5,20				20,55	Trúng tuyển
550	080103	Lê Thanh Danh	02/01/2011		Trường THCS An Thới	6,50	6,15	7,85				20,50	Trúng tuyển
551	080122	Hứa Thái Duy	13/01/2011		Trường THCS An Thới	6,25	6,90	7,35				20,50	Trúng tuyển
552	080177	Nguyễn Thị Kim Hạnh	10/04/2011	x	Trường THCS Trà An	8,00	6,25	6,25				20,50	Trúng tuyển
553	080188	Nguyễn Minh Hiếu	13/02/2011		Trường THCS Trà An	7,50	5,85	7,15				20,50	Trúng tuyển
554	080210	Ngô Khánh Hưng	12/03/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	7,75	7,40	5,35				20,50	Trúng tuyển
555	080220	Huỳnh Đan Huy	20/07/2011		Trường THCS An Hòa 2	6,75	7,40	6,35				20,50	Trúng tuyển
556	080434	Hồ Như Ngọc	10/10/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	7,55	5,95				20,50	Trúng tuyển
557	080760	Nguyễn Ngọc Hải Yến	28/04/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,00	6,65	6,85				20,50	Trúng tuyển
558	080034	Phan Mỹ Anh	21/01/2011	x	Trường THCS Chu Văn An	7,75	6,65	6,05				20,45	Trúng tuyển
559	080047	Tiêu Nhật Anh	19/01/2011	x	Trường THCS An Thới	6,00	6,00	7,45		1,0		20,45	Trúng tuyển
560	080128	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	19/02/2011	x	Trường THCS An Thới	7,75	5,65	7,05				20,45	Trúng tuyển
561	080280	Phạm Minh Khoa	12/07/2011		Trường THCS An Thới	6,25	6,30	7,90				20,45	Trúng tuyển
562	080533	Nguyễn Vũ Phương	26/04/2011		Trường THCS An Thới	8,25	5,15	7,05				20,45	Trúng tuyển
563	080629	Nguyễn Tất Thuận	25/07/2011		Trường THCS An Hòa 2	6,50	5,80	8,15				20,45	Trúng tuyển
564	080444	Nguyễn Lê Thanh Nguyên	02/08/2011	x	Trường THCS Thới An Đông	6,75	7,75	5,90				20,40	Trúng tuyển
565	080039	Nguyễn Ngọc Như Anh	05/01/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	7,15	6,70				20,35	Trúng tuyển
566	080069	Uông Gia Bảo	15/04/2011		Trường THCS An Thới	6,75	6,25	7,35				20,35	Trúng tuyển
567	080366	Trần Lê Ngọc Minh	09/08/2011	x	Trường THCS An Thới	7,00	6,25	7,10				20,35	Trúng tuyển
568	080518	Nguyễn Đoàn Khánh Phương	12/04/2011	x	Trường THCS An Thới	7,25	6,90	6,20				20,35	Trúng tuyển
569	080734	Thái Nguyễn Tường Vy	01/12/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	7,50	5,10		7,20			19,80	Trúng tuyển
570	080119	Phùng Bảo Duy	28/05/2011		Trường THCS Bình Thủy	6,75	5,75		7,05			19,55	Trúng tuyển
571	080236	Bùi Quốc Huy	15/02/2011		Trường THCS Đoàn Thị Điểm	6,50	4,90		7,00	1,0		19,40	Trúng tuyển
572	080002	Lâm Hoài An	04/04/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	7,15		5,60			19,25	Trúng tuyển
573	080462	Lê Ngọc Nhi	25/06/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	6,50	6,20		5,80			18,50	Trúng tuyển
574	080683	Lê Hữu Trọng	24/02/2011		Trường THCS Bình Thủy	7,00	4,75		5,90			17,65	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Học sinh trường	Văn	Toán	Anh	Pháp	U'T	KK	ĐXT	Ghi chú
575	080385	Phạm Hoàng Nam	07/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,50	6,80		5,20			17,50	Trúng tuyển
576	080274	Nguyễn Anh Khoa	22/03/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,50	4,00		6,40			15,90	Trúng tuyển
577	080709	Trang Hồ Kim Tuyết	03/05/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	5,75	5,20		4,55			15,50	Trúng tuyển
578	080591	Võ Hoàng Thế	12/11/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,25	4,85		5,05			15,15	Trúng tuyển
579	080581	Nguyễn Tấn Thành	25/10/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,50	4,20		5,30			15,00	Trúng tuyển
580	080001	Nguyễn Bá Bảo An	12/04/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,50	6,65		2,65			14,80	Trúng tuyển
581	080390	Nguyễn Diệp Tài Ngân	05/08/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	4,00	2,95		7,85			14,80	Trúng tuyển
582	080522	Lai Khả Phương	20/07/2011	x	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	6,00	3,20		3,75	1,0		13,95	Trúng tuyển
583	080312	Nguyễn Thiên Kim	24/10/2011	x	Trường THCS An Hòa 2	5,25	4,25		3,50			13,00	Trúng tuyển
584	080571	Trần Ngọc Thái	30/05/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,50	3,75		3,60			12,85	Trúng tuyển
585	080757	Huỳnh Hải Yến	01/01/2011	x	Trường THCS Bình Thủy	4,83	1,90		5,45			12,18	Trúng tuyển
586	080499	Hồ Bảo Phúc	21/02/2011		Trường THCS Bình Thủy	5,00	2,75		4,10			11,85	Trúng tuyển
587	080250	Nguyễn Minh Khang	13/03/2011		Trường THCS Bình Thủy	4,75	2,55		4,35			11,65	Trúng tuyển
588	080011	Trần Trường An	04/05/2011		Trường THCS Bình Thủy	4,00	2,85		2,65			9,50	Trúng tuyển

Danh sách này có **588** thí sinh trúng tuyển. Trong đó có **300** nữ.